

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2012

CÔNG TY CỔ PHẦN
KHOÁNG SẢN BECAMEX

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán	5
4. Bảng cân đối kế toán hợp nhất ngày 31 tháng 12 năm 2012	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012	13 - 30
8. Phụ lục	31

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần khoáng sản Becamex trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần khoáng sản Becamex (công ty mẹ) và Công ty cổ phần đá ốp lát An Bình (công ty con) (gọi chung là Tập đoàn).

Khái quát về Tập đoàn***Công ty mẹ***

Công ty cổ phần khoáng sản Becamex là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Xí nghiệp khai thác khoáng sản trực thuộc Công ty đầu tư và phát triển công nghiệp (nay là Tổng Công ty đầu tư và phát triển công nghiệp - TNHH một thành viên) theo Quyết định số 630/QĐ – UBND ngày 05 tháng 3 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4603000553 ngày 03 tháng 6 năm 2008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

<i>Cổ đông</i>	<i>Vốn góp (VND)</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Công ty đầu tư và phát triển công nghiệp (nay là Tổng Công ty đầu tư và phát triển công nghiệp - TNHH một thành viên)	44.796.000.000	74,66
Các cổ đông khác	15.204.000.000	25,34
Cộng	60.000.000.000	100,00

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương
Điện thoại : (84-650) 3 688 126
Fax : (84-650) 3 688 125
Mã số thuế : 3 7 0 0 9 2 7 8 7 8

Hoạt động chính của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là:

- Khai thác khoáng sản (trừ khai thác cát);
- Sản xuất vật liệu xây dựng;
- Mua bán vật liệu xây dựng, khoáng sản;
- Kinh doanh vận tải hàng hóa;
- San lấp mặt bằng;
- Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu dân cư và đô thị;
- Kinh doanh bất động sản;
- Cho thuê nhà ở, căn hộ, nhà xưởng và văn phòng;
- Dịch vụ nhà ở công nhân.

Công ty con

<i>Tên công ty</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính</i>	<i>Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh</i>	<i>Tỷ lệ sở hữu</i>
Công ty cổ phần đá ốp lát An Bình	ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.	Số 3701799724 ngày 12 tháng 11 năm 2010 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp.	60%

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Tập đoàn được trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm báo cáo này (từ trang 06 đến trang 30).

Trong năm, Công ty đã chia cổ tức năm 2011 theo Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 25 tháng 4 năm 2012 với số tiền là 7.800.000.000 VND.

Ngoài ra, Công ty đã tạm phân phối lợi nhuận năm 2012 theo Nghị Quyết hội đồng quản trị ngày 05 tháng 12 năm 2012 như sau:

- Trích Quỹ đầu tư phát triển	251.041.218 VND
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.255.206.093 VND
- Trích Quỹ dự phòng tài chính	167.360.812 VND
- Chia cổ tức	83.680.406 VND
Cộng:	1.757.288.529 VND

Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần khoáng sản Becamex khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2012 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính hợp nhất.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Công ty cổ phần khoáng sản Becamex trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Nguyễn Văn Dũng	Chủ tịch	28 tháng 4 năm 2009	-
Ông Quảng Văn Viết Cương	Thành viên	27 tháng 5 năm 2008	-
Ông Vũ Đình Đáng	Thành viên	27 tháng 5 năm 2008	-

Ban kiểm soát

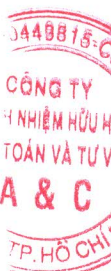
Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Nguyễn Tấn Thuận	Trưởng ban	27 tháng 5 năm 2008	-
Bà Lý Thị Bình	Thành viên	27 tháng 5 năm 2008	-
Bà Bùi Thị Hồng Ánh	Thành viên	12 tháng 4 năm 2010	-

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Vũ Đình Đáng	Tổng Giám đốc	02 tháng 6 năm 2008	-
Ông Võ Thành Tài	Phó Tổng Giám đốc	12 tháng 6 năm 2008	-
Ông Phạm Thành Sơn	Phó Tổng Giám đốc	12 tháng 6 năm 2008	-

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 của Tập đoàn. A&C bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập của Tập đoàn.



CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Xác nhận của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần khoáng sản Becamex chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Nêu rõ các Chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tập đoàn có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những Chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần khoáng sản Becamex đảm bảo rằng, Tập đoàn đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất; các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Tập đoàn và Báo cáo tài chính hợp nhất được lập tuân thủ các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các Thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần khoáng sản Becamex cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Tập đoàn và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm. Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các Thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực và Chế độ kế toán của Bộ Tài chính.



Thay mặt Hội đồng quản trị

Nguyễn Văn Dũng
Chủ tịch

Ngày 01 tháng 4 năm 2013



**BAKER TILLY
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN
AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



Headquarters : 229 Dong Khoi St., Dist.1, Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 38 272 295 - Fax: (84.8) 38 272 300
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City
Branch in Nha Trang : 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City
Branch in Can Tho : 162C/4 Tran Ngoc Que St., Can Tho City
www.a-c.com.vn

Số: 0405/2013/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2012 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

**Kính gửi: QUÍ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012 của Công ty cổ phần khoáng sản Becamex bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần khoáng sản Becamex (công ty con) và Công ty cổ phần đá ốp lát An Bình (công ty con) (gọi chung là Tập đoàn) gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 25 tháng 3 năm 2013, từ trang 06 đến trang 30 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần khoáng sản Becamex. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính hợp nhất không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính hợp nhất; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần khoáng sản Becamex cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.



Lý Quốc Trung - Phó Tổng Giám đốc
Chứng chỉ kiểm toán viên số: Đ.0099/KTV

Trần Hoàng Anh - Kiểm toán viên
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 1161/KTV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 4 năm 2013

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN		Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN		100		63.174.200.879	58.775.530.915
I. Tiền và các khoản tương đương tiền		110		10.383.479.574	8.439.660.217
1. Tiền		111	V.1	2.083.479.574	439.660.217
2. Các khoản tương đương tiền		112		8.300.000.000	8.000.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		120		-	-
1. Đầu tư ngắn hạn		121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư ngắn hạn		129		-	-
III. Các khoản phải thu		130		34.377.063.413	36.930.283.622
1. Phải thu của khách hàng		131	V.2	33.567.048.101	35.637.505.565
2. Trả trước cho người bán		132		241.322.200	203.765.000
3. Phải thu nội bộ		133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng		134		-	-
5. Các khoản phải thu khác		138	V.3	568.693.112	1.089.013.057
6. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi		139		-	-
IV. Hàng tồn kho		140		13.631.621.582	8.859.273.109
1. Hàng tồn kho		141	V.4	13.631.621.582	8.859.273.109
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác		150		4.782.036.310	4.546.313.967
1. Chi phí trả trước ngắn hạn		151	V.5	3.769.751.019	3.592.529.468
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		152		845.803.291	739.770.099
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		154		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ		157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác		158	V.6	166.482.000	214.014.400

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		32.387.231.690	35.176.781.400
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Phải thu nội bộ dài hạn	212		-	-
3. Phải thu dài hạn khác	213		-	-
4. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		30.977.133.766	34.998.485.960
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	30.130.099.249	33.585.188.776
<i>Nguyên giá</i>	222		63.946.116.387	58.604.950.185
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(33.816.017.138)	(25.019.761.409)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.8	847.034.517	1.401.707.913
<i>Nguyên giá</i>	228		2.822.181.901	2.822.181.901
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(1.975.147.384)	(1.420.473.988)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230		-	11.589.271
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
<i>Nguyên giá</i>	241		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-	-
3. Đầu tư dài hạn khác	258		-	-
4. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư dài hạn	259		-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		1.410.097.924	178.295.440
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		64.694.248	178.295.440
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.9	376.762.662	-
3. Tài sản dài hạn khác	268	V.10	968.641.014	-
VI. Lợi thế thương mại	269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		95.561.432.569	93.952.312.315

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN		Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ		300		20.685.061.769	19.721.976.729
I. Nợ ngắn hạn		310		20.685.061.769	19.721.976.729
1. Vay và nợ ngắn hạn		311	V.11	100.000.000	550.000.000
2. Phải trả cho người bán		312	V.12	10.960.489.851	11.239.848.635
3. Người mua trả tiền trước		313		86.443.046	57.537.943
4. Thuế và các khoản phải nộp cho Nhà nước		314	V.13	2.928.751.208	2.840.398.986
5. Phải trả người lao động		315	V.14	902.113.039	1.104.421.962
6. Chi phí phải trả		316	V.15	1.778.170.722	2.559.563.443
7. Phải trả nội bộ		317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng		318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp khác		319	V.16	3.914.905.788	1.370.205.760
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn		320		-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		323		14.188.115	-
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ		327		-	-
II. Nợ dài hạn		320		-	-
1. Phải trả dài hạn người bán		321		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ		322		-	-
3. Phải trả dài hạn khác		323		-	-
4. Vay và nợ dài hạn		324		-	-
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả		325		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm		336		-	-
7. Dự phòng phải trả dài hạn		337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện		338		-	-
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ		339		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU		400		69.253.327.702	69.884.499.178
I. Vốn chủ sở hữu		410		69.253.327.702	69.884.499.178
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		411	V.17	60.000.000.000	60.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần		412		-	-
3. Vốn khác của chủ sở hữu		413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ		414		-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản		415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển		417	V.17	1.302.923.801	1.051.882.583
8. Quỹ dự phòng tài chính		418	V.17	1.061.606.554	894.245.742
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		419		-	-
10. Lợi nhuận chưa phân phối		420	V.17	6.888.797.347	7.938.370.853
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản		421		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác		430		-	-
1. Nguồn kinh phí		431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định		432		-	-
C - LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ		439	V.18	5.623.043.098	4.345.836.408
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		440		95.561.432.569	93.952.312.315

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		-	-
5. Ngoại tệ các loại		-	-
6. Dự toán chi phí hoạt động		-	-

Bình Dương, ngày 25 tháng 3 năm 2013


Nguyễn Phạm Văn Khoa
Người lập biểu


Lâm Văn Bình
Kế toán trưởng


Vũ Đình Đáng
Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

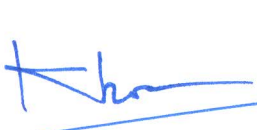
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**Năm 2012**

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU		Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	107.980.207.064	83.446.931.208
2.	Các khoản giảm trừ	03		-	-
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	107.980.207.064	83.446.931.208
4.	Giá vốn hàng bán	11	VI.2	92.442.851.908	69.915.800.766
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		15.537.355.156	13.531.130.442
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	471.270.274	1.961.365.587
7.	Chi phí tài chính	22		29.982.222	3.195.000
	Trong đó: chi phí lãi vay	23		29.982.222	3.195.000
8.	Chi phí bán hàng	24		254.650.894	34.711.200
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.4	4.974.509.388	4.548.069.416
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		10.749.482.926	10.906.520.413
11.	Thu nhập khác	31	VI.5	637.334.640	855.505.000
12.	Chi phí khác	32		9.773.982	71.619.986
13.	Lợi nhuận khác	40		627.560.658	783.885.014
14.	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	45		-	-
15.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		11.377.043.584	11.690.405.427
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.13	3.168.884.533	3.180.792.593
17.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		(376.762.662)	-
18.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		8.584.921.713	8.509.612.834
18.1.	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61		77.206.690	(454.163.592)
18.2.	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	62		8.507.715.023	8.963.776.426
19.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.6	1.418	1.494

Bình Dương, ngày 25 tháng 3 năm 2013


Nguyễn Phạm Văn Khoa
 Người lập biểu


Lâm Văn Bình
 Kế toán trưởng


Vũ Đình Đáng
 Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2012

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		11.377.043.584	11.690.405.427
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02	V.7; V.8	9.350.929.125	7.975.401.284
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3	(393.338.900)	(1.793.833.433)
- Chi phí lãi vay	06		29.982.222	3.195.000
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		20.364.616.031	17.875.168.278
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		646.631.000	(18.892.427.159)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(4.760.759.202)	(5.831.494.577)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		4.378.393.738	8.749.162.211
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(63.620.359)	(2.459.112.243)
- Tiền lãi vay đã trả	13		(29.982.222)	(3.195.000)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	V.13	(3.315.199.696)	(3.995.611.311)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16		(2.131.934.131)	(1.005.687.820)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		15.088.145.159	(5.563.197.621)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.7	(5.341.166.202)	(12.158.278.042)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.3; VI.3	431.138.900	2.154.000.100
Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư	30		(4.910.027.302)	(10.004.277.942)

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	V.11	2.600.000.000	1.070.000.000
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	V.11	(3.050.000.000)	(520.000.000)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.17	(7.784.298.500)	(8.973.293.500)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(8.234.298.500)	(8.423.293.500)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		1.943.819.357	(23.990.769.063)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	8.439.660.217	32.430.429.280
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	10.383.479.574	8.439.660.217

Bình Dương, ngày 25 tháng 3 năm 2013


Nguyễn Phạm Văn Khoa
 Người lập biểu


Lâm Văn Bình
 Kế toán trưởng


Vũ Đình Đáng
 Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2012

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần khoáng sản Becamex cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011 bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần khoáng sản Becamex (công ty mẹ) và Công ty cổ phần đá ốp lát An Bình (công ty con) (gọi chung là Tập đoàn).

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA TẬP ĐOÀN

1. Hình thức sở hữu vốn

của công ty mẹ : Công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

: Khai thác, sản xuất.

3. Ngành nghề kinh doanh

: Khai thác khoáng sản; Cắt tạo đá và hoàn thiện đá.

4. Tổng số các công ty con

: 01

Trong đó:

Số lượng các công ty con được hợp nhất: 01

5. Danh sách các công ty con quan trọng được hợp nhất

<i>Tên công ty</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính</i>	<i>Tỷ lệ lợi ích</i>	<i>Tỷ lệ quyền biểu quyết</i>
Công ty cổ phần đá ốp lát An Bình	ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.	60,00%	60,00%

6. Nhân viên

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 Tập đoàn có 133 nhân viên đang làm việc tại các công ty trong Tập đoàn (cuối năm trước là 125 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Tập đoàn bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng để lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập theo hướng dẫn của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các Thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực và Chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần khoáng sản Becamex đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các Thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực và Chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

3. Hình thức kế toán áp dụng

Các Công ty trong Tập đoàn sử dụng hình thức nhật ký chung.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Cơ sở hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần khoáng sản Becamex (công ty mẹ) và Công ty cổ phần đá ốp lát An Bình (công ty con). Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi đánh giá quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng hiện đang có hiệu lực hay sẽ được chuyển đổi.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán của áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chí phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

Lợi ích của cổ đông thiểu số thể hiện phần lợi nhuận và tài sản thuần của công ty con không nắm giữ bởi các cổ đông của công ty mẹ và được trình bày ở mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và Bảng cân đối kế toán hợp nhất. Lợi ích của cổ đông thiểu số bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông thiểu số tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông thiểu số trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ tương ứng với phần vốn của cổ đông thiểu số vượt quá phần vốn của họ trong vốn chủ sở hữu của công ty con được tính giảm vào phần lợi ích của Tập đoàn trừ khi cổ đông thiểu số có nghĩa vụ ràng buộc và có khả năng bù đắp khoản lỗ đó.

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

3. Hợp nhất kinh doanh

Việc hợp nhất kinh doanh được kế toán theo phương pháp mua. Giá phí hợp nhất kinh doanh bao gồm giá trị hợp lý tại ngày diễn ra trao đổi của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận và các công cụ vốn do Tập đoàn phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua cộng với các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Tài sản đã mua, nợ phải trả có thể xác định được và những khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh được ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày hợp nhất kinh doanh.

Chênh lệch giữa giá phí hợp nhất kinh doanh với phần sở hữu của bên mua Tập đoàn trong giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận của bên bị mua tại ngày mua được ghi nhận là lợi thế thương mại. Nếu giá phí hợp nhất kinh doanh thấp hơn giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận của bên bị mua, phần chênh lệch được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ phát sinh nghiệp vụ mua.

4. Tiền và tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 03 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

5. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp nhập trước, xuất trước và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận khi giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trừ chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng..

6. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

Tăng hoặc giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong năm.

7. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận ngay vào chi phí.



CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 - 11
Máy móc và thiết bị	02 - 06
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 - 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	04 - 06

8. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Tài sản cố định vô hình của Tập đoàn bao gồm:

Chi phí nghiên cứu và triển khai

Chi phí cho hoạt động nghiên cứu thực hiện với mục đích thu thập tri thức về khoa học hoặc kỹ thuật mới được hạch toán vào ngay chi phí khi phát sinh.

Chi phí cho các hoạt động triển khai liên quan đến việc ứng dụng những kết quả nghiên cứu vào một kế hoạch, vào thiết kế để sản xuất sản phẩm mới hoặc cải tiến một cách cơ bản sản phẩm trước hiện hành trước khi bắt đầu sản xuất hoặc sử dụng mang tính thương mại được vốn hóa nếu sản phẩm hoặc dây chuyền sản xuất đó khả thi về mặt kỹ thuật và thương mại, Tập đoàn có đủ tiềm lực về kỹ thuật và tài chính để hoàn tất việc triển khai. Chi phí triển khai được vốn hóa bao gồm chi phí nguyên vật liệu, chi phí nhân công trực tiếp và một phần chi phí chung được phân bổ theo tỷ lệ hợp lý. Chi phí triển khai khác được hạch toán vào chi phí khi phát sinh.

Chi phí nghiên cứu và triển khai được khấu hao theo thời gian của Giấy phép khai thác khoáng sản.

9. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được vốn hóa.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

10. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng.

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

11. Trợ cấp thôi việc và bảo hiểm thất nghiệp

Các Công ty trong Tập đoàn phải chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động có thời gian làm việc tại Công ty từ 12 tháng trở lên tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2008 với mức chi trả bằng 1/2 tháng lương bình quân làm cơ sở đóng bảo hiểm xã hội của sáu tháng liền kề trước thời điểm thôi việc cho 01 năm làm việc.

Theo Luật bảo hiểm xã hội, kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2009 các Công ty trong Tập đoàn phải đóng quỹ Bảo hiểm thất nghiệp do cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam quản lý với tỷ lệ 01% của mức thấp hơn giữa lương cơ bản của người lao động hoặc 20 lần mức lương tối thiểu chung được Chính phủ quy định trong từng thời kỳ. Với việc áp dụng chế độ bảo hiểm thất nghiệp Công ty không phải trả trợ cấp thôi việc cho thời gian làm việc của người lao động từ ngày 01 tháng 01 năm 2009.

Trợ cấp thôi việc được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp khi chi trả cho người lao động.

12. Nguồn vốn kinh doanh

Nguồn vốn kinh doanh của Công ty chỉ bao gồm vốn đầu tư của chủ sở hữu và được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông

13. Cổ tức

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được công bố.

14. Trích lập các quỹ

Các quỹ được trích lập và sử dụng theo Điều lệ Công ty như sau:

	Mục đích	Tỷ lệ trích lập từ lợi nhuận sau thuế	Mức trích lập tối đa
• Quỹ đầu tư phát triển	Theo quy định của pháp luật.	03%	10% vốn điều lệ
• Quỹ dự phòng tài chính	Theo quy định của pháp luật.	02%	10% vốn điều lệ
• Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Khen thưởng, khuyến khích lợi ích vật chất, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động	15%	10% vốn điều lệ

Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu được trích lập theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hàng năm.

15. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày lập Báo cáo tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

16. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán thành phẩm

Doanh thu bán thành phẩm được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với việc sở hữu cũng như quyền quản lý thành phẩm đó được chuyển giao cho người mua, và không còn tồn tại yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền, chi phí kèm theo hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

17. Tài sản tài chính

Phân loại tài sản tài chính

Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Các tài sản tài chính của Tập đoàn chỉ gồm nhóm các khoản cho vay và phải thu.

Các khoản cho vay và phải thu

Các khoản cho vay và phải thu là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường.

Giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản tài chính

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và dừng ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các tài sản tài chính được ghi nhận theo giá mua/chi phí phát hành cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

18. Nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu

Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Nợ phải trả tài chính của Tập đoàn gồm các khoản phải trả người bán, vay và nợ, các khoản phải trả khác.

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các khoản nợ phải trả tài chính khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc trừ các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến nợ phải trả tài chính đó.

Giá trị phân bổ được xác định bằng giá trị ghi nhận ban đầu của nợ phải trả tài chính trừ đi các khoản hoàn trả gốc, cộng hoặc trừ các khoản phân bổ lũy kế tính theo phương pháp lãi suất thực tế của phần chênh lệch giữa giá trị ghi nhận ban đầu và giá trị đáo hạn, trừ đi các khoản giảm trừ (trực tiếp hoặc thông qua việc sử dụng một tài khoản dự phòng) do giảm giá trị hoặc do không thể thu hồi.

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Phương pháp lãi suất thực tế là phương pháp tính toán giá trị phân bổ của một hoặc một nhóm nợ phải trả tài chính và phân bổ thu nhập lãi hoặc chi phí lãi trong kỳ có liên quan. Lãi suất thực tế là lãi suất chiết khấu các luồng tiền ước tính sẽ chi trả hoặc nhận được trong tương lai trong suốt vòng đời dự kiến của công cụ tài chính hoặc ngắn hơn, nếu cần thiết, trở về giá trị ghi sổ hiện tại thuần của nợ phải trả tài chính.

Công cụ vốn chủ sở hữu

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Tập đoàn sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

19. Bù trừ các công cụ tài chính

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Tập đoàn:

- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và
- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

20. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

21. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VII.1.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	126.130.069	283.150.497
Tiền gửi ngân hàng	1.957.349.505	156.509.720
Các khoản tương đương tiền (*)	8.300.000.000	8.000.000.000
Cộng	10.383.479.574	8.439.660.217

(*) Tiền gửi có kỳ hạn không quá 03 tháng.

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**2. Phải thu khách hàng**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tổng Công ty đầu tư và phát triển công nghiệp - TNHH một thành viên	25.695.027.806	31.328.764.262
Công ty cổ phần giao thông thủy lợi Bình Dương	1.842.226.694	2.343.027.610
Công ty TNHH Việt Phát	2.196.326.830	1.047.704.786
Công ty cổ phần xây dựng và giao thông Bình Dương	1.754.286.477	633.624.000
Công ty cổ phần Đạt Hùng Thịnh	1.497.262.698	--
Các khách hàng khác	581.917.596	284.384.907
Cộng	33.567.048.101	35.637.505.565

3. Các khoản phải thu khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Lãi tiền gửi có kỳ hạn dự thu	69.533.333	107.333.333
Phải thu tiền chi hộ đầu	475.999.692	888.343.730
Các khoản phải thu khác	23.160.087	93.335.994
Cộng	568.693.112	1.089.013.057

4. Hàng tồn kho

	Số cuối năm	Số đầu năm
Nguyên liệu, vật liệu	1.720.371.624	1.179.177.378
Công cụ, dụng cụ	96.393.408	90.436.442
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	830.666.230	955.297.703
Thành phẩm	10.984.190.320	6.634.361.586
Cộng	13.631.621.582	8.859.273.109

5. Chi phí trả trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công cụ, dụng cụ	1.472.845.460	2.432.251.969
Vỏ xe	2.296.905.559	1.160.277.499
Cộng	3.769.751.019	3.592.529.468

6. Tài sản ngắn hạn khác

Tạm ứng cho nhân viên.

7. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	8.908.567.037	32.742.897.824	16.700.355.475	253.129.849	58.604.950.185
Mua trong năm	-	4.605.734.293	329.368.161	-	4.935.102.454
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	406.063.748	-	-	-	406.063.748
Số cuối năm	9.314.630.785	37.348.632.117	17.029.723.636	253.129.849	63.946.116.387

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-	298.883.888	4.131.689.508	26.075.345	4.456.648.741
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	1.432.072.677	14.661.167.729	8.790.716.017	135.804.986	25.019.761.409
Khấu hao trong năm	1.045.663.932	5.279.759.027	2.423.010.382	47.822.388	8.796.255.729
Số cuối năm	2.477.736.609	19.940.926.756	11.213.726.399	183.627.374	33.816.017.138
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	7.476.494.360	18.081.730.095	7.909.639.458	117.324.863	33.585.188.776
Số cuối năm	6.836.894.176	17.407.705.361	5.815.997.237	69.502.475	30.130.099.249
<i>Trong đó:</i>					
Tạm thời không sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-
8. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình					
	Nguyên giá	Giá trị hao mòn	Giá trị còn lại		
Số đầu năm	2.822.181.901	1.420.473.988	1.401.707.913		
Tăng trong năm	-	554.673.396			
Số cuối năm	2.822.181.901	1.975.147.384	847.034.517		
9. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại					
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ.					
10. Tài sản dài hạn khác					
Tiền ký quỹ phục hồi môi trường.					
11. Vay và nợ ngắn hạn					
Vay ngắn hạn các cá nhân để bổ sung vốn lưu động.					
<i>Chi tiết số phát sinh về các khoản vay và nợ ngắn hạn như sau:</i>					
Số đầu năm		550.000.000			
Số tiền vay trong năm		2.600.000.000			
Số tiền vay đã trả		(3.050.000.000)			
Số cuối năm		100.000.000			
12. Phải trả cho người bán					
		Số cuối năm	Số đầu năm		
Phải trả nhà cung cấp chất nổ		1.493.323.206	3.166.132.542		
Phải trả nhà cung cấp nhiên liệu		1.298.339.317	2.469.663.164		
Phải trả tiền mua vật tư và phụ tùng		3.928.709.163	2.097.372.900		
Phải trả tiền thuê xe cước đất và đá		1.558.664.182	2.240.545.364		
Phải trả tiền mua sắm tài sản cố định		539.000.000	714.368.702		
Phải trả các dịch vụ khác		2.142.453.983	551.765.963		
Cộng		10.960.489.851	11.239.848.635		

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

13. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng bán nội địa	373.424.956	3.881.070.711	(3.418.886.536)	835.609.131
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.660.596.162	3.168.884.533	(3.315.199.696)	1.514.280.999
Thuế thu nhập cá nhân	32.485.268	311.730.881	(290.459.281)	53.756.868
Thuế tài nguyên	670.590.160	5.648.441.280	(5.926.783.200)	392.248.240
Các loại thuế khác	-	3.000.000	(3.000.000)	-
Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	103.302.440	1.323.948.285	(1.294.394.755)	132.855.970
Cộng	2.840.398.986	14.337.075.690	(14.248.723.468)	2.928.751.208

Thuế giá trị gia tăng

Các Công ty trong Tập đoàn nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Các Công ty trong Tập đoàn phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 25%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	11.377.043.584	11.690.405.427
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Lợi nhuận chịu thuế nội bộ chưa thực hiện	162.349.578	(317.764.020)
- Lỗ trong năm của công ty con	-	1.135.408.980
- Các khoản điều chỉnh tăng khác	1.329.161.692	215.119.985
- Các khoản điều chỉnh giảm khác	-	-
Thu nhập chịu thuế	12.868.554.854	12.723.170.372
Lỗ các năm trước được chuyển	(193.016.724)	-
Thu nhập tính thuế	12.675.538.130	12.723.170.372
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	25%	25%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	3.168.884.533	3.180.792.593

Thuế tài nguyên

Các Công ty trong Tập đoàn phải nộp thuế tài nguyên cho hoạt động khai thác. Thuế suất và đơn giá tính thuế tài nguyên như sau:

	Thuế suất	Đơn giá /m ³
- Khai thác đá, sỏi	6%	110.000VND
- Khai thác đất	4%	15.000VND

Các loại thuế khác

Các Công ty trong Tập đoàn kê khai và nộp theo qui định.

14. Phải trả người lao động

Tiền lương còn phải trả người lao động.

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

15. Chi phí phải trả

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí sửa chữa	605.543.509	499.954.509
Chi phí cuốc đá	442.386.206	1.568.038.316
Chi phí khoan mỏ đá	321.862.749	346.650.311
Chi phí phải trả khác	408.378.258	144.920.307
Cộng	1.778.170.722	2.559.563.443

16. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Kinh phí công đoàn, bảo hiểm xã hội	313.775.826	176.968.416
Vật tư, phụ tùng tạm nhập chưa có chứng từ	2.686.921.692	571.330.689
Phải trả tiền bảo đảm hợp đồng	747.035.350	574.072.917
Cổ tức phải trả	42.408.000	26.706.500
Phải trả, phải nộp khác	124.764.920	21.127.238
Cộng	3.914.905.788	1.370.205.760

17. Vốn chủ sở hữu

Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

Thông tin về biến động của vốn chủ sở hữu được trình bày ở phụ lục đính kèm trang 31.

Cổ tức

Cổ tức đã chi trả như sau:

Trả cổ tức năm trước	7.784.298.500
Tạm ứng cổ tức	-
Cộng	7.784.298.500

Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	6.000.000	6.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	6.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	6.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	6.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	6.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

18. Lợi ích của cổ đông thiểu số

Lợi ích của cổ đông thiểu số thể hiện phần quyền lợi của các cổ đông thiểu số trong giá trị tài sản thuần của công ty con. Tình hình biến động lợi ích của cổ đông thiểu số như sau:

Số đầu năm	4.345.836.408
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	77.206.690
Tăng vốn bổ sung trong năm	1.200.000.000
Số cuối năm	5.623.043.098

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT****1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

Doanh thu thành phẩm đã tiêu thụ.

2. Giá vốn hàng bán

Giá vốn của thành phẩm đã tiêu thụ. Chi tiết như sau:

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp	12.856.080.420	10.476.233.871
Chi nhân công trực tiếp	8.598.806.763	6.639.291.326
Chi phí sản xuất chung	69.765.975.767	58.641.688.212
Tổng chi phí sản xuất	91.220.862.950	75.757.213.409
Chênh lệch chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	89.799.512	(52.286.091)
Tổng giá thành sản xuất	91.310.662.462	75.704.927.318
Chênh lệch tồn kho thành phẩm	(4.361.610.097)	(5.789.126.552)
Thành phẩm nhập khác	5.493.799.543	-
Cộng	92.442.851.908	69.915.800.766

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	393.338.900	1.793.833.433
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	77.931.374	167.532.154
Cộng	471.270.274	1.961.365.587

4. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	3.334.437.528	3.176.742.648
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	197.161.854	224.618.695
Chi phí khấu hao tài sản cố định	227.594.515	186.249.797
Chi phí dịch vụ mua ngoài	515.259.374	222.443.393
Chi phí khác	700.056.117	738.014.883
Cộng	4.974.509.388	4.548.069.416

5. Thu nhập khác

	Năm nay	Năm trước
Thu nhập từ bán điện	343.334.640	446.689.200
Thu tiền bán mù cao su	252.000.000	237.676.800
Thu nhập từ thanh lý vật tư	-	159.139.000
Thu tiền cho thuê kho	24.000.000	12.000.000
Thu nhập khác	18.000.000	-
Cộng	637.334.640	855.505.000

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

6. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	8.507.715.023	8.963.776.426
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:	-	-
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	8.507.715.023	8.963.776.426
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	6.000.000	6.000.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.418	1.494

7. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	38.334.440.426	31.665.220.448
Chi phí nhân công	13.080.336.220	10.736.209.969
Chi phí khấu hao tài sản cố định	9.350.929.125	7.975.401.282
Chi phí dịch vụ mua ngoài	27.566.034.782	22.942.957.978
Chi phí khác	8.118.282.679	7.020.204.348
Cộng	96.450.023.232	80.339.994.025

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch với các bên liên quan

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan

Các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng của các công ty trong Tập đoàn và các thành viên mật thiết trong gia đình các cá nhân này.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tiền lương	1.707.367.478	767.996.204
Phụ cấp	-	42.852.160
Tiền thưởng	488.046.000	274.151.755
Cộng	2.195.413.478	1.085.000.119

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Tập đoàn gồm:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Tổng Công ty đầu tư và phát triển công nghiệp - TNHH một thành viên	Công ty mẹ
Công ty cổ phần phát triển đô thị	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty cổ phần kinh doanh và phát triển Bình Dương	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty cổ phần giao thông thủy lợi Bình Dương	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty cổ phần bê tông Becamex	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty cổ phần vật liệu xây dựng Becamex	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty cổ phần kinh doanh và đầu tư Bình Dương	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty cổ phần xây dựng và giao thông Bình Dương	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty cổ phần xi măng Hà Tiên Kiên Giang Becamex	Công ty cùng Tập đoàn

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012.

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Các nghiệp vụ phát sinh trong năm giữa Công ty cổ phần khoáng sản Becamex với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<i>Tổng Công ty đầu tư và phát triển TNHH một thành viên</i>		
Bán đá thành phẩm	92.373.036.141	73.524.466.022
Chia cổ tức	5.823.480.000	6.719.400.000
Mua xe cước	-	490.000.000
<i>Công ty cổ phần giao thông thủy lợi Bình Dương</i>		
Bán đá thành phẩm	2.062.940.440	2.758.788.280
<i>Công ty cổ phần phát triển đô thị</i>		
Bán đá thành phẩm	200.176.859	31.025.088
<i>Công ty cổ phần bê tông Becamex</i>		
Bán đá thành phẩm	-	487.566.240
Mua vật liệu	-	12.171.454
<i>Công ty cổ phần kinh doanh và đầu tư Bình Dương</i>		
Bán đá thành phẩm	24.794.100	36.004.700
<i>Công ty cổ phần xây dựng và giao thông Bình Dương</i>		
Bán đá thành phẩm	3.550.100.434	590.160.000
Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan khác như sau:		
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Tổng Công ty đầu tư và phát triển công nghiệp - TNHH một thành viên</i>		
Bán thành phẩm	25.695.027.806	31.328.764.262
<i>Công ty cổ phần giao thông thủy lợi Bình Dương</i>		
Bán thành phẩm	1.842.226.694	2.343.027.610
<i>Công ty cổ phần kinh doanh và đầu tư Bình Dương</i>		
Bán đá thành phẩm	-	9.308.816
<i>Công ty cổ phần phát triển đô thị</i>		
Bán đá	220.194.545	-
Cộng nợ phải thu	<u>27.757.449.045</u>	<u>34.203.355.850</u>
<i>Tổng Công ty đầu tư và phát triển công nghiệp - TNHH một thành viên</i>		
Mua xe cước	539.000.000	539.000.000
Cộng nợ phải trả	<u>539.000.000</u>	<u>539.000.000</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Việc mua hàng hóa và dịch vụ từ các bên liên quan được thực hiện theo giá thỏa thuận trên hợp đồng.

Các khoản công nợ phải thu không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu từ các bên liên quan.

2. Thông tin về bộ phận

Hoạt động chính của Công ty là hoạt động khai thác sản xuất và hoạt động kinh doanh của Công ty chủ yếu ở khu vực phía Nam nên không thuộc đối tượng phải trình bày báo cáo bộ phận theo hướng dẫn của Chuẩn mực kế toán Việt Nam.

3. Thuê hoạt động

Các hợp đồng cho thuê

Tại ngày kết thúc năm tài chính, các khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu trong tương lai thu được từ các hợp đồng thuê hoạt động như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 01 năm trở xuống	100.000.000	100.000.000
Trên 01 năm đến 05 năm	50.000.000	150.000.000
Trên 05 năm	-	-
Cộng	150.000.000	250.000.000

Tổng số tiền thuê phát sinh thêm được ghi nhận là doanh thu trong năm là 100.000.000 VND (năm trước là 100.000.000 VND).

4. Quản lý rủi ro tài chính

Tổng quan

Hoạt động của Tập đoàn phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Ban điều hành các Công ty trong Tập đoàn chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập. Việc quản lý rủi ro được thực hiện chủ yếu bởi phòng kế toán theo các chính sách và các thủ tục đã được Ban điều hành các Công ty trong Tập đoàn phê duyệt.

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Tập đoàn.

Tập đoàn có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng và tiền gửi ngân hàng.

Phải thu khách hàng

Các Công ty trong Tập đoàn giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt và chủ yếu là giao dịch với các Công ty trong Tập đoàn Tổng Công ty đầu tư và phát triển công nghiệp - TNHH một thành viên. Ngoài ra, nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi.

Tiền gửi ngân hàng

Các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và không có kỳ hạn của Tập đoàn được gửi tại các ngân hàng có uy tín do vậy rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Mức độ rủi ro tín dụng tối đa đối với các tài sản tài chính là giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính (xem thuyết minh số VII.5 về giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính).

Bảng phân tích về thời gian quá hạn và giảm giá của các tài sản tài chính như sau:

	Chưa quá hạn hay chưa bị giảm giá	Đã quá hạn hay bị giảm giá nhưng đã được đàm phán lại	Đã quá hạn và/hoặc bị giảm giá	Cộng
Số cuối năm				
Tiền và các khoản tương đương tiền	10.383.479.574	-	-	10.383.479.574
Phải thu khách hàng	33.540.990.630	-	26.057.471	33.567.048.101
Các khoản phải thu khác	568.693.112	-	-	568.693.112
Cộng	44.493.163.316	-	26.057.471	44.519.220.787
Số đầu năm				
Tiền và các khoản tương đương tiền	8.439.660.217	-	-	8.439.660.217
Phải thu khách hàng	35.637.505.565	-	-	35.637.505.565
Các khoản phải thu khác	1.303.027.457	-	-	1.303.027.457
Cộng	45.380.193.239	-	-	45.380.193.239

Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Tập đoàn gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Tập đoàn chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Các Công ty trong Tập đoàn quản lý rủi ro thanh khoản thông qua các biện pháp: thường xuyên theo dõi các yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai để duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động của luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính phi phái sinh (bao gồm cả lãi phải trả) dựa trên thời hạn thanh toán theo hợp đồng và chưa được chiết khấu như sau:

	Từ 01 năm trở xuống	Trên 01 năm đến 05 năm	Trên 05 năm	Cộng
Số cuối năm				
Phải trả người bán	10.960.489.851	-	-	10.960.489.851
Vay và nợ	100.000.000	-	-	100.000.000
Các khoản phải trả khác	5.379.300.684	-	-	5.379.300.684
Cộng	16.439.790.535	-	-	16.439.790.535
Số đầu năm				
Phải trả người bán	11.239.848.635	-	-	11.239.848.635
Vay và nợ	550.000.000	-	-	550.000.000
Các khoản phải trả khác	5.034.191.165	-	-	5.034.191.165
Cộng	16.824.039.800	-	-	16.824.039.800

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường.

Rủi ro thị trường liên quan đến hoạt động của Tập đoàn chỉ có rủi ro lãi suất.

Các phân tích về độ nhạy, các đánh giá dưới đây liên quan đến tình hình tài chính của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 và ngày 31 tháng 12 năm 2011 trên cơ sở giá trị nợ thuần. Mức thay đổi của lãi suất sử dụng để phân tích độ nhạy được dựa trên việc đánh giá khả năng có thể xảy ra trong vòng một năm tới với các điều kiện quan sát được của thị trường tại thời điểm hiện tại.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

Các Công ty trong Tập đoàn quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình thị trường để đưa ra các quyết định hợp lý trong việc chọn thời điểm vay và kỳ hạn vay thích hợp nhằm có được các lãi suất có lợi nhất cũng như duy trì cơ cấu vay với lãi suất thả nổi và cố định phù hợp.

Tập đoàn đánh giá mức độ ảnh hưởng do biến động của lãi suất đến lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu của Tập đoàn là không đáng kể do các khoản vay có giá trị nhỏ.

Tài sản đảm bảo

Tập đoàn không có tài sản tài chính thế chấp cho các đơn vị khác cũng như nhận tài sản tài chính thế chấp từ các đơn vị khác tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2011.

5. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

Tài sản tài chính

	Giá trị ghi sổ				Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm		Số đầu năm		Số cuối năm	Số đầu năm
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng		
Tiền và các khoản tương đương tiền	10.383.479.574	-	8.439.660.217	-	10.383.479.574	8.439.660.217
Phải thu khách hàng	33.567.048.101	-	35.637.505.565	-	33.567.048.101	35.637.505.565
Các khoản phải thu khác	568.693.112	-	1.303.027.457	-	568.693.112	1.303.027.457
Cộng	44.519.220.787	-	45.380.193.239	-	44.519.220.787	45.380.193.239

Nợ phải trả tài chính

	Giá trị ghi sổ		Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả người bán	10.960.489.851	11.239.848.635	10.960.489.851	11.239.848.635
Vay và nợ	100.000.000	550.000.000	100.000.000	550.000.000
Các khoản phải trả khác	5.379.300.684	5.034.191.165	5.379.300.684	5.034.191.165
Cộng	16.439.790.535	16.824.039.800	16.439.790.535	16.824.039.800

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Tập đoàn sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính: Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác ngắn hạn tương đương giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi được) của các khoản mục này do có kỳ hạn ngắn.

Bình Dương, ngày 25 tháng 3 năm 2013


Nguyễn Phạm Văn Khoa
Người lập biểu


Lâm Văn Bình
Kế toán trưởng


Vũ Đình Đáng
Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

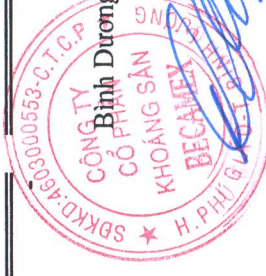
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Phụ lục : Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

Đơn vị tính: VND				
	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ dự phòng tài chính	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối
Số dư đầu năm trước	60.000.000.000	865.337.427	894.245.742	9.093.865.362
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	8.963.776.426
Chia cổ tức trong năm	-	-	-	(9.000.000.000)
Phân phối các quỹ trong năm	-	186.545.156	-	(1.119.270.935)
Số dư cuối năm trước	60.000.000.000	1.051.882.583	894.245.742	7.938.370.853
Số dư đầu năm nay	60.000.000.000	1.051.882.583	894.245.742	7.938.370.853
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	8.507.715.023
Chia cổ tức trong năm	-	-	-	(7.800.000.000)
Phân phối các quỹ trong năm	-	251.041.218	167.360.812	(1.673.608.123)
Trích thù lao Hội đồng quản trị	-	-	-	(83.680.406)
Số dư cuối năm nay	60.000.000.000	1.302.923.801	1.061.606.554	6.888.797.347
				69.253.327.702

Bình Dương, ngày 25 tháng 3 năm 2013

Nguyễn Phạm Văn Khoa
Người lập biểuLâm Văn Bình
Kế toán trưởngVũ Đình Đáng
Tổng Giám đốc